TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 140/2018/HS-ST

Ngày 16 - 10 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đinh Thị Vân Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Mạnh Tiến

Ông Trịnh Văn Nhất

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Mỹ Hạnh – Thư ký Toà án nhân dân thành phố **B**.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Việt Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố **B** xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2018/HSST ngày 16 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 129/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 63A/2018/HSST-QĐ ngày 24 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H,** sinh năm 1992; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở **H** nay: **thôn T**, xã **H**, huyện Yên **D**tỉnh **B**; Nghề ng**H**: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn Tiến, sinh năm 1967 và bà: Hà Thị **T**, sinh năm 1970; Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Nguyễn Thị Vân, sinh năm 2000; Bị cáo có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2018 đến ngày 10/8/2018 được thay thế bằng biện pháp cho bảo lĩnh, **H** tại ngoại (Có mặt).

** Bị hại:* Anh Nguyễn Đình **T**, sinh năm 1985 (Vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: ngõ 98, thôn **R**, xã **D**, thành phố **B**, tỉnh **B**.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn Văn **T**, sinh năm 1994 (Vắng mặt)

Địa chỉ: **thôn T,** xã **H**, huyện Yên **D**tỉnh **B.**

- Ông Nguyễn Văn **H**, sinh năm 1970 (Có mặt)

Địa chỉ: **thôn T,** x, huyện Yên **D**tỉnh **B.**

- Bà Hà Thị **T**, sinh năm 1970 (Có mặt)

Địa chỉ: **thôn T,** xã **H**, huyện Yên **D**tỉnh **B.**

** Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Đình **D**sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn **R,** xã **D**, thành phố **B**, tỉnh **B.**

- Anh Nguyễn Ngọc **M,** sinh năm 1987 (Vắng mặt)

Địa chỉ: **thôn T,** xã **H**, huyện Yên **D**tỉnh **B.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 08/7/2017, Nguyễn Văn **T** sinh năm 1994 trú tại **thôn T,** xã **H**, huyện Yên **D**tỉnh **B** đến dự đám cưới anh Nguyễn Văn **D** sinh năm 1988 ở cùng thôn thì gặp anh Nguyễn Đình **T** sinh năm 1985 trú tại ngõ 98, thôn **R,** xã **D,** thành phố **B**. Do có mâu thuẫn từ trước nên khi gặp nhau, **T** và anh **T** xảy ra cãi chửi nhau. **T** bị anh **T** cùng Nguyễn Anh **Đ** sinh năm 2000 trú tại thôn Đồi Nên, xã **D**, thành phố **B** (là em họ anh **T**) dùng chân tay không đánh làm **T** ngã xuống đường bị xây xước nhẹ ở khuỷu tay. Sau đó mọi người can ngăn, hai bên không đánh nhau nữa.

Sau đó, **T** nhờ anh Nguyễn Văn **L**sinh năm 1995 ở thôn Đồi Nên, xã **D,** thành phố **B** chở về nhà. Do vẫn bực tức việc bị đánh nên khi về đến nhà, **T** lấy 01 con dao quắm bằng kim loại, dài khoảng 90cm, có phần lưỡi dài 30cm, phần cán còn lại bằng gỗ và 01 con đao bằng kim loại, dài khoảng 80cm, phần chuôi đao dài khoảng 20cm cuốn vải, phần lưỡi còn lại có bản rộng nhất khoảng 07cm rồi nhờ anh **L**chở quay lại đám cưới mục đích tìm anh **T** nhưng không gặp. **T** tiếp tục nhờ **L**chở đến nhà anh **Đ** để tìm anh **Đ**. Khi đến nơi, **T** đứng ngoài cổng gọi **Đ** ra. Bố mẹ **Đ** có ra nói chuyện với **T**, sau đó **Đ** ra xin lỗi **T**. Lúc này bố của **T** là ông Nguyễn Văn **H** đến can ngăn bảo **T** đi về. **T** lại nhờ **L**chở **T** đến 01 quán cà phê ở khu vực phố Tân An, xã Tân An, huyện Yên Dũng uống nước, được một lúc thì **L**đi về. Lúc này, do bị mưa ướt quần áo nên **T** gọi điện cho Nguyễn Văn **H** sinh năm 1992 ở cùng thôn mang quần áo cho **T** mượn. Sau đó **H** và Nguyễn Sỹ **P** sinh năm 1993, trú tại thôn Á Lữ, xã Đ, huyện T, tỉnh B (hay gọi là Đen) đi xe máy mang quần áo đến cho **T** mượn. Tại đây, **T** kể chuyện bị **T** đánh làm xây xước ở tay nên **H** bảo chở **T** đến

Bệnh viện Quân y 110 ở xã **D**, thành phố **B** để sơ cứu. **P** điều khiển xe mô tô chở **H** và **T** ngồi sau, **T** cầm con dao còn đưa cho **H** cầm con đao.

Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày 08/7/2017, khi cả ba đi đến đoạn đường trước cửa số nhà 197 phố Cốc, **D**, thành phố **B** thì **T** nhìn thấy anh **T** đang ngồi uống nước cùng anh Nguyễn Đình Dũng sinh năm 1989 ở thôn **R, D**, anh Nguyễn Ngọc **M** sinh năm 1987 ở **thôn T, H**, Yên Dũng và một số người khác. **T** bảo **P** dừng xe lại, **T** xuống xe cầm dao quắm chạy đến chém anh **T** thì bị anh **M** giữ tay lại. Thấy vậy, anh **T** sợ hãi bỏ chạy sang bên đường trước cửa số nhà 154 phố Cốc, xã **D** thì bị **T, H** đuổi theo đánh. **T** dùng dao quắm chém 01 nhát trúng bắp sau chân trái của anh **T**, 02 nhát trúng vùng đầu anh **T, H** dùng đao chém 01 nhát trúng vào gáy anh **T**. Anh **T** chống trả túm được mũi dao quắm thì **T** giật dao lại làm anh **T** bị rách ngón cái tay trái. Lúc này **P** đi đến cầm 01 thanh gỗ, đập 03 nhát trúng vào vùng mặt và tay trái của anh **T** làm anh **T** ngất tại chỗ. Thấy vậy, **T, H, P** không tiếp tục đánh anh **T** nữa. **P** chở **H** và **T** quay về quán cà phê ở phố T, xã T, huyện Y. Sau đó **P** chở **H** đi về nhà **H**. Sau đó **P** chở **T** theo đường tỉnh lộ 293 về Thuận Thành, Bắc Ninh. Khi đi đến khu vực ngã ba thôn Tân Tiến, xã **H**, huyện Yên **D**tỉnh **B** thì **T** vứt dao và đao xuống ven đường. **P** và **T** thuê nhà nghỉ ngủ đến 09 giờ ngày 09/7/2017 thì về nhà **P**. Sáng ngày 10/7/2017, **T** đón xe khách bỏ trốn lên tỉnh Lạng Sơn. Ngày 11/7/2017, **H** bỏ trốn lên tỉnh Lạng Sơn rồi sang Trung Quốc làm thợ xây.

Ngày 09/7/2017, bà Nguyễn Thị Thắm là mẹ anh Nguyễn Đình **T** có đơn trình báo Công an thành phố **B.**

Cùng ngày 09/7/2017, Cơ quan điều tra khám nghiệm **H** trường vụ án, rà soát truy tìm vật chứng là 01 thanh gỗ và 01 dây xích bằng kim loại nhưng không thu hồi được. Cùng ngày 09/7/2017, Cơ quan điều tra cho anh Nguyễn Đình Dũng nhận dạng qua ảnh đối với Nguyễn Văn **T.** Kết quả anh Dũng nhận dạng được Nguyễn Văn **T** là người dùng dao đánh anh **T** ngày 08/7/2017.

Ngày 30/7/2017, Nguyễn Văn **T** đã đến công an thành phố **B** đầu thú. Cơ quan điều tra rà soát truy tìm vật chứng là con dao quắm và đao **T, H** dùng đánh anh **T** nhưng không thu giữ được.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn **H** và Nguyễn Sỹ **P** bỏ trốn khỏi địa **P**, Cơ quan điều tra đã quyết định truy nã. Ngày 11/02/2018, Cơ quan điều tra tách hành vi cố ý gây thương tích của bị can **H** và **P** ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra theo quy định.

Ngày 11/7/2018, Nguyễn Văn **H** đã đến Công an thành phố **B** đầu thú.

Anh Nguyễn Đình **T** được đưa đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh **B** từ ngày 09/7/2017 đến 19/7/2017 thì ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 7845/17/TgT ngày 12/7/2017, Trung tâm pháp y tỉnh **B** kết luận:

"1, Dấu hiệu chính qua giám định: Thương tích vết thương đã khâu chưa cắt chỉ vùng đỉnh đầu: 2%; Thương tích vết thương đã khâu chưa cắt chỉ vùng chẩm: 2%; Thương tích vết thương đã khâu chưa cắt chỉ đuôi mắt phải: 1%; Thương tích vết thương đã khâu chưa cắt chỉ gò má thái **D** phải + Gãy xương gò má cung tiếp bên phải + Gãy thành ngoài ổ mắt phải: 14%. Thương tích gãy xương gò má cung tiếp bên trái:8%. Thương tích gãy thành trước và thành ngoài xoang hàm trái: 11%. Thương tích gãy thành ngoài ổ mắt trái: 5%. Thương tích mắt phải bầm tím, xuất huyết kết mạc + Thị lực 8/10: 0%. Thương tích mắt trái bầm tím, xuất huyết kết mạc + Thị lực 9/10: 0%. Thương tích vết thương đã khâu chưa cắt chỉ sau cổ: 2%. Thương tích vết chợt da mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái + Gãy 1/3 giữa xương trụ trái: 8%. Thương tích vết thương đã khâu chưa cắt chỉ đốt 2 ngón I bàn tay trái: 1%. Thương tích vết thương đã khâu chưa cắt chỉ mặt sau ngoài 1/3 dưới cẳng chân trái: 2%. Thương tích vết thương đã khâu chưa cắt chỉ mặt sau ngoài 1/3 dưới cẳng chân trái: 2%.

2, Kết luận: Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số: 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên **H** tại là 44%.

3, Kết luận khác: Cơ chế, vật gây thương tích:

+ Các thương tích: vết thương đã khâu chưa cắt chỉ vùng đình đầu, vết thương đã khâu chưa cắt chỉ vùng chẩm, vết thương đã khâu chưa cắt chỉ sau cổ, vết cắt chỉ mặt sau ngoài 1/3 dưới cẳng chân trái do vật sắc gây nên.

+ Các thương tích khác do vật cứng gây nên.

Ngày 09/8/2017, Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định bổ sung đối với thương tích của anh Nguyễn Đình **T**. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 7885/17/TgT ngày 14/8/2017, Trung tâm Pháp y tỉnh **B** kết luận:

"1, Dấu hiệu chính qua giám định: Thương tích vết sẹo vùng đỉnh đầu: 2%. Thương tích vết sẹo vùng chẩm: 2%. Thương tích vết sẹo đuôi mắt phải: 1%. Thương tích vết sẹo gò má thái **D** phải + Gãy xương gò má cung tiếp bên phải + Gãy thành ngoài ổ mắt phải: 14%. Thương tích gãy xương gò má cung tiếp bên trái:8%. Thương tích gãy thành trước và thành ngoài xoang hàm trái: 11%. Thương tích gãy thành ngoài ổ mắt trái: 5%. Thương tích chạm thương mắt phải không còn dấu vết: 0%. Thương tích chạm thương mắt trái: 0%. Thương tích sẹo sau cổ: 2%. Thương tích vết sẹo nông mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái + Gãy 1/3 giữa xương trụ

trái sau điều trị đã can xương, trục thẳng: 8%. Thương tích vết sẹo đốt 2 ngón I bàn tay trái: 1%. Thương tích vết sẹo mặt sau ngoài 1/3 dưới cẳng chân trái: 2%.

2, Kết luận: Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số: 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên **H** tại là 44%.

3, Kết luận khác: Cơ chế, vật gây thương tích:

+ Các thương tích: vết sẹo vùng đỉnh đầu, vết sẹo vùng chẩm, vết sẹo sau cổ, vết sẹo đốt 2 ngón I bàn tay trái, vết sẹo mặt sau ngoài 1/3 dưới cẳng chân trái do vật sắc gây nên.

+ Các thương tích khác do vật cứng gây nên".

Đối với hành vi của Nguyễn Văn **T** cố ý gây thương tích đối với anh **T** đã được kết luận điều tra, truy tố, xét xử trong vụ án khác.

Ngày 07/8/2018, bà Hà Thị **T** là mẹ của Nguyễn Văn **H** đã tự nguyện bồi thường cho anh **T** số tiền 10.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn **H** đã khai nhận hành vi phạm tội.

Cáo trạng số 128/CT-VKS ngày 13/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố **B** đã truy tố Nguyễn Văn **H** về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 - Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà hôm nay:

** Bị cáo Nguyễn Văn **H** một lần nữa khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng số 128/KSĐT ngày 13/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố **B** đã nêu và trình bày:* Sau khi được gia đình bảo lĩnh, bị cáo đã trực tiếp đến gặp và bồi thường tổn thất về sức khỏe cho anh Nguyễn Đình **T** số tiền 10.000.000 đồng. Trước đó gia đình bị cáo đã đến thăm và bồi thường cho anh **T** số tiền 30.000.000 đồng. Nay anh **T** đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo nhận thức hành vi gây thương tích cho anh **T** ngày 08/7/2018 là sai, vi phạm pháp luật.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Hà Thị **T** trình bày:* Bà là mẹ đẻ của Nguyễn Văn **H**. Sau khi xảy ra sự việc ngày 08/7/2017, bà đã đưa cho ông Nguyễn Văn **H** là bố đẻ của Nguyễn Văn **T** số tiền 20.000.000 đồng nhờ ông **H** bồi thường cho bị hại là anh Nguyễn Đình **T** để khắc phục hậu quả do hành vi **H** gây thương tích cho anh **T**. Việc này ông **H** có viết giấy chứng nhận cho bà. Sau đó ngày 07/8/2018 bà đã trực tiếp đến gặp và bồi thường sức khỏe cho anh **T** số tiền 10.000.000 đồng. Việc bà thay mặt gia đình bồi thường 30.000.000 đồng cho anh **T** là do **H** tác động và bà không yêu cầu **H** phải trả lại cho bà số tiền trên. Sau này khi **H** được gia đình bảo lĩnh, bản thân **H** đã đến gặp và bồi thường cho anh **T**

10.000.000 đồng nữa. Tổng cộng **H** và gia đình bà đã bồi thường cho anh **T** 40.000.000 đồng.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Nguyễn Văn **H** trình bày:* Ông là bố đẻ của Nguyễn Văn **T**. Sau khi xảy ra sự việc **T**, Nguyễn Văn **H** và Nguyễn Sỹ **P** gây thương tích cho anh Nguyễn Đình **T** ngày 08/7/2017; ông đã thay mặt 03 gia đình đến gặp và bồi thường cho anh **T** số tiền 70.000.000 đồng trong đó có 30.000.000 đồng là tiền của gia đình ông, 20.000.000 đồng là tiền bà Hà Thị **T** - mẹ đẻ của **H** đưa cho ông và 20.000.000 đồng là tiền của gia đình **P** để khắc phục hậu quả cho **T, H** và **P.** Việc bà **T** đưa cho ông số tiền 20.000.000 đồng nói trên ông có viết Giấy chứng nhận và đã có trong hồ sơ vụ án.

** Bị hại là anh Nguyễn Đình **T** vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra như sau:* Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 08/7/2017, anh cùng với Nguyễn Đình Dũng (là cháu họ) đi qua khu vực phố Cốc, xã **D** thì được vài người bạn gọi vào uống nước và nói chuyện tại quán đối diện cổng trường Cao đẳng nghề. Đến khoảng 22 giờ 30 phút, anh vẫn đang ngồi trong quán nước trên thì Nguyễn Văn **T** ngồi sau xe của Nguyễn Văn **H** đến chỗ anh. Giữa anh và **T** có mâu thuẫn từ trước do xô xát tại đám cưới người nhà anh ở làng Tây, xã **H**, huyện Yên **D**tỉnh **B.** Đến nơi, **T** cầm theo một con dao quắm còn **H** cầm theo một con dao dạng kiếm lao vào chỗ anh. **T** dùng dao quắm bổ anh một nhát nhưng anh né được và chạy sang bên kia đường. **T** cùng **H** đuổi theo anh, **T** dùng dao quắm bổ từ trên xuống dưới một cái trúng vào phía dưới bụng chân trái của anh, đồng thời **H** chém một cái sượt qua gáy của anh. Lúc đó anh đẩy **T** ra rồi dùng tay trái túm lấy con dao quắm của **T** thì bị **T** giật con dao lại làm anh bị rách ở đầu ngón tay cái bên trái. Vừa lúc này thì Nguyễn Sỹ **P** từ phía sau dùng một vật bổ thẳng vào đầu anh khiến anh bị choáng và ngã ra đất. Sau đó **P** lại dùng vật cứng đập hai cái vào anh, một cái vào tay trái của anh và cái thứ hai vào vùng mặt của anh làm anh bị bất tỉnh. Sau đó khi tỉnh lại anh đã thấy mình được đưa đến Bệnh viên đa khoa tỉnh **B. H** nay anh đã được gia đình Nguyễn Văn **T** và Nguyễn Văn **H** bồi thường dân sự, anh không có yêu cầu bồi thường gì khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo **H.**

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Nguyễn Văn **T** vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra như sau:* Khoảng 21 giờ ngày 08/7/2017, anh có điện thoại cho Nguyễn Văn **H** ở cùng thôn nhờ **H** mang quần áo của anh sang phố Tân An, huyện Yên **D**tỉnh **B** để anh thay do bị ướt. Một lúc sau thì **H** và Nguyễn Sỹ **P** (thường gọi là Đen) nhà ở thôn Á Lữ, xã Đại Đồng, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh đi xe mô tô đến và đưa quần áo cho anh. Khi

anh thay quần áo thì **H** nhìn thấy tay anh bị thương sau đó **H** có chở anh lên bệnh viện Quân y 110 ở xã **D**, thành phố **B** để băng bó vết thương. Khi anh, **H** và **P** đi trên một chiếc xe máy do **P** điều khiển từ Tân An đến phố Cốc thì anh nhìn thấy anh Nguyễn Đình **T** đang ngồi uống nước ở vỉa hè cùng một số người khác. Anh bảo **P** dừng xe lại. Anh cầm dao quắm đến chỗ anh **T** đang ngồi và giơ đao lên chém thì anh **T** tránh được, chạy ra đường sang vỉa hè đối diện. Anh cầm dao quắm đuổi theo chém anh **T.** Khi anh **T** chạy sang vỉa hè đối diện thì **H** cầm đao đuổi theo và dùng đao chém một nhát vào phía sau gáy của anh **T** đồng thời **H** bị tuột tay rơi đao xuống vỉa hè. Anh tiếp tục giơ dao quắm bổ một nhát từ trên xuống vào đầu anh **T**. Khi đó anh **T** dùng một sợi dây xích sắt để quấn vào đầu dao quắm của anh, anh và anh **T** giằng co nhau và cả hai cùng ngã ra vỉa hè. Lúc này **P** chạy đến nhặt một thanh gỗ ở bên cạnh đó giơ lên đập vào mặt của anh **T**. Thấy anh **T** gục ngã và mọi người vào can ngăn nên anh, **H** và **P** không tiếp tục đánh anh **T** nữa. **P** vứt thanh gỗ ngay tại đó, anh cầm dao quắm còn **H** cầm đao. Cả ba cùng bỏ về Tân An. Sau đó **H** về nhà anh còn **P** về Bắc Ninh. Trên đường đi anh cầm dao quắm và đao vứt lại ở rìa đường quốc lộ 293.

** Người làm chứng là anh Nguyễn Đình Dũng vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra như sau:* Anh và anh Nguyễn Đình **T** có mối quan hệ họ hàng. Khoảng 23 giờ ngày 08/7/2017, trong lúc anh và anh **T** đang ngồi uống nước cùng nhóm bạn của anh **T** tại vỉa hè trước cửa số nhà 154, Phố Cốc, xã **D,** thành phố **B** thì thấy Nguyễn Văn **T**, Nguyễn Văn **H** và Nguyễn Sỹ **P** (thường gọi là Đen) đi một xe máy đến. **P** là người cầm lái, **H** ngồi giữa, **T** ngồi sau cùng. Khi xe máy vừa dừng trên đường thì **T** một tay cầm dao quắm đi đến chỗ các anh đang ngồi và dùng dao quắm chém anh **T** nhưng anh **T** tránh được và chạy ra đường. **T** cầm dao quắm đuổi theo anh **T.** Lúc này **H** và **P** cũng xuống xe. **H** cầm đao đuổi theo anh **T**, anh đứng dậy chạy theo để can ngăn. **T** và **H** vừa đuổi anh **T** vừa dùng dao quắm, đao chém vào người anh **T.** Khi anh **T** chạy sang đến vỉa hè đối diện thì bị ngã. Anh chạy sang đến nơi anh **T** bị ngã thì thấy **P** nhặt một thanh gỗ ở cạnh đó giơ lên để đánh anh **T**. Anh có túm lại can ngăn nhưng không được. **P** dùng thanh gỗ đập vào mặt của anh **T** một cái. Anh **T** gục ngã, người bị chảy máu. Lúc này nhiều người chạy đến can ngăn nên **T, H** và **P** bỏ đi. Anh đưa anh **T** đến bệnh viện để cấp cứu.

** Người làm chứng là anh Nguyễn Ngọc **M** vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra như sau:* Khoảng từ 20 giờ đến 21 giờ 30 phút ngày 08/7/2017, anh có mặt tại đám cưới của gia đình ông Tiu ở **thôn T,** xã **H**, huyện

Yên **D**tỉnh **B** cùng với nhiều người bạn trong đó có Nguyễn Văn **H**, Nguyễn Văn **T** ... là người cùng thôn; Nguyễn Anh **Đ**, Nguyễn Đình **T** ở thôn **R**, xã **D**, thành phố **B**; Nguyễn Sỹ **P** (thường gọi là Đen) ở Thuận Thành, Bắc Ninh. Tại đám cưới anh thấy xảy ra xô xát giữa **T** và **Đ** với **T** nhưng do anh ngồi uống rượu ở bàn khác nên không rõ lý do xô xát là gì. Sau đó anh thấy **T** và **Đ** bỏ về. **T** cũng đi đâu anh không rõ. Lúc sau anh thấy **T** quay lại trên tay cầm một con dao quắm để tìm **T** nhưng không thấy nên **T** đã bỏ đi. Sau đó anh rời khỏi đám cưới đi lên phố Cốc. Khi lên đến phố Cốc, xã **D** anh thấy một số anh em cùng thôn đang ngồi uống nước ở quán vỉa hè cạnh cổng trường Cao đẳng nghề. Anh vào ngồi cùng mọi người. Sau đó anh Thấy anh **T** và anh Dũng ở thôn **R** đến ngồi uống nước cùng. Anh **T** ngồi cạnh anh được một lúc thì **P**, **T** và **H** đến. **T** một tay cầm dao quắm xông vào giơ lên để chém anh **T**. Lúc đó anh và anh **T** cùng đứng dậy, anh **T** né tránh, anh dùng tay túm tay cầm dao quắm của **T** giữ lại can ngăn. Anh **T** bỏ chạy sang đường, thấy vậy **P** và **H** đuổi theo. **H** có cầm theo đao, lúc đó anh và **T** đang giằng co nhau nên không biết là **H** và **P** đánh anh **T** như thế nào. Do đã uống rượu nên anh không giữ được **T** do vậy **T** giằng được dao quắm và tiếp tục đuổi theo anh **T**. Anh cũng chạy theo để can. Khi đến vỉa hè đối diện anh nhìn thấy **T** giơ dao quắm chém **T** do trời tối và đã uống rượu nên anh không nhìn rõ là **T** chém vào chỗ nào trên người anh **T** mà chỉ thấy anh **T** bị ngã và bị chảy máu ở đầu và mặt. Ngay sau đó **T**, **H** và **P** bỏ đi. Anh và anh Nguyễn Đình Dũng đưa anh **T** đi viện cấp cứu.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố **B** giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

1, Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn **H** phạm tội ***"Cố ý gây thương tích".***

2, Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 - Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn **H** từ 04 năm tù đến 04 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2018 đến ngày 10/8/2018.

3. Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án, bị cáo Nguyễn Văn **H** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không có tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố **B,** Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố **B**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực **H** đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực **H** đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 08/7/2017, tại trước cửa số nhà 154 phố Cốc, xã **D**, thành phố **B**, Nguyễn Văn **H** cùng với Nguyễn Văn **T** và Nguyễn Sỹ **P** đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm đánh anh Nguyễn Đình **T** sinh năm 1985, trú tại ngõ 98, thôn **R**, xã **D**, thành phố **B** làm anh **T** bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 44%. Trong đó, Nguyễn Văn **H** có hành vi dùng 01 con đao tự chế bằng kim loại màu đen, dài khoảng 60cm, bản rộng 07 cm, lưỡi cong nhọn chém 01 nhát vào phía sau đầu của anh **T**. Đối với hành vi của Nguyễn Văn **T** đã được xét xử trong vụ án khác; đối với Nguyễn Sỹ **P** bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã nhưng chưa bắt được nên đã tách hành vi của **P** ra khỏi vụ án để điều tra theo quy định. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn **H** đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 - Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân thành phố **B** truy tố bị cáo theo điểm, khoản, điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng theo quy định của Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì

nhưng chỉ vì bốc đồng thấy bạn bị đánh mà bị cáo đã dùng đao chém một nhát vào vùng gáy của anh **T**; hành vi của bị cáo thể **H** sự coi thường sức khỏe của người khác, gây thương tích ở nơi công cộng, không tuân thủ nguyên tắc sống trong xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa **P**. Do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[3.2] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự gì.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú về hành vi phạm tội của mình; bị cáo và gia đình đã tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do vậy bị cáo Nguyễn Văn **H** được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3.4] Theo quy định tại Điều 54 - Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì bị cáo Nguyễn Văn **H** có đủ điều kiện (có từ hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51) để Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị cáo đang bị xét xử.

[3.5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 - Bộ luật hình sự 2015.

[3.6] Mặc dù hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra (ngày 08/7/2017) trước thời điểm Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 có hiệu lực thi hành (ngày 01/01/2018) tuy nhiên quy định về tội danh, hình phạt của tội "Cố ý gây thương tích" của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 có nhiều điểm thay đổi theo hướng có lợi hơn cho bị cáo so với quy định của Bộ luật hình sự năm 1999. Theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố **B** truy tố và Hội đồng xét xử xét xử bị cáo theo tội danh và điều khoản của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là phù hợp.

[3.7] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo thực **H**; căn cứ nhân thân và tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo giáo dục bị cáo thành người công dân biết tuân thủ pháp luật, có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Các vấn đề khác:

[5.1] Đối với hành vi của Nguyễn Văn **T** cố ý gây thương tích đối với anh **T** đã được kết luận điều tra, truy tố, xét xử trong vụ án khác. Đối với Nguyễn Sỹ **P** bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã nhưng chưa bắt được nên đã tách hành vi của **P** ra khỏi vụ án để điều tra theo quy định là phù hợp.

[5.2] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1, Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn **H** phạm tội ***"Cố ý gây thương tích".***

2, Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn **H 04 (bốn) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2018 đến ngày 10/8/2018.

3, Về án phí, quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Văn **H** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực **H** theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T/M - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh **B**;
- VKSND Tỉnh **B**:
- VKSND TP **B**;
- Công an TP **B**;
- Chi cục THADS TP **B;**
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

Đinh Thị Vân Anh